

CÔNG TY CỔ PHẦN HQV VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN HQV VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: HQV VIET NAM JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: HQV.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0107679659

3. Ngày thành lập: 26/12/2016

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Cụm công nghiệp Ô tô, Xã Nguyên Khê, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0979039755

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Đại lý du lịch	7911
2.	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại	2512
3.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
4.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
5.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
6.	Xây dựng công trình công ích	4220
7.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
8.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
9.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
10.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
11.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
12.	Sản xuất sắt, thép, gang	2410
13.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
14.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
15.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
16.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
17.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
18.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
19.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác	4513
20.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520

21.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530
22.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh;	8299
23.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
24.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Tư vấn đầu tư	6619
25.	Quảng cáo	7310
26.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Trang trí nội thất công trình	7410
27.	Điều hành tua du lịch	7912
28.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
29.	Cho thuê xe có động cơ	7710
30.	Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7920
31.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
32.	Bán lẻ ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)	4512
33.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý	4610
34.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
35.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
36.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
37.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
38.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
39.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
40.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
41.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
42.	Bốc xếp hàng hóa	5224
43.	Sản xuất sản phẩm từ plastic	2220
44.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
45.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
46.	Sản xuất các thiết bị nâng, hạ và bốc xếp	2816
47.	Sản xuất phụ tùng và bộ phận phụ trợ cho xe có động cơ và động cơ xe	2930
48.	Sản xuất phương tiện và thiết bị vận tải khác chưa được phân vào đâu	3099
49.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600

50.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
51.	Xây dựng nhà các loại	4100(Chính)
52.	Phá dỡ	4311
53.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
54.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: - Giao nhận hàng hóa; - Thu, phát các chứng từ vận tải và vận đơn; - Hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan; - Hoạt động của các đại lý bán vé máy bay; - Hoạt động của các đại lý vận tải hàng hóa, kể cả dịch vụ liên quan tới hậu cần; - Hoạt động liên quan khác như: bao gói hàng hóa nhằm mục đích bảo vệ hàng hóa trên đường vận chuyển, dỡ hàng hóa, lấy mẫu, cân hàng hoá.	5229

6. Vốn điều lệ: 1.900.000.000 VNĐ
Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN PHI HÙNG	Thôn Thuận Tồn, Xã Đa Tồn, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	114.000	1.140.000.000	60,000	013642595	
			Tổng số	114.000	1.140.000.000	60,000		
2	VŨ TUYẾT NHUNG	Thôn Thuận Tồn, Xã Đa Tồn, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	38.000	380.000.000	20,000	013556167	
			Tổng số	38.000	380.000.000	20,000		
3	NGUYỄN THỊ THU HUYỀN	Thôn Phú Ô, Xã Bình Phú, Huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	38.000	380.000.000	20,000	017202853	
			Tổng số	38.000	380.000.000	20,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN PHI HÙNG

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 15/01/1986

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 013642595

Ngày cấp: 13/06/2013

Nơi cấp: Công an thành phố Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Thuận Tốn, Xã Đa Tốn, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Thôn Thuận Tốn, Xã Đa Tốn, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội